

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
-----***-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----***-----

Số: **344/2021/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51; 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 614/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thùy D – sinh năm: 1992

Và Anh Cồ Mạnh G – sinh năm: 1988

Cùng HKTT và trú tại: X phố V, phường X (nay là phường D), QUẬN T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy D và anh Cồ Mạnh G cùng xác nhận: Anh, chị kết hôn trên cơ sở được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường L, Quận Đ, Hà Nội ngày 26/12/2011. Đây là lần kết hôn thứ nhất của anh chị. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại địa chỉ số X phố V, phường X (nay là phường D), Quận T, Thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, tuy nhiên trong quá trình mâu thuẫn đã được gia đình khuyên giải nhưng không đi đến kết quả. Anh, chị xác định không thể khắc phục được mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn, nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thùy D và anh Cồ Mạnh G thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Cồ G N, sinh ngày 13/10/2011. Ly hôn,

anh G, chị Dung thống nhất thỏa thuận giao con chung là Cồ G N cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh chị tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

[3]. Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: Anh G, chị D xác nhận không có, không yêu cầu tòa xem xét giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Cồ Mạnh G tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân

* Về tình cảm: Chị Nguyễn Thùy D và anh Cồ Mạnh G cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Nguyễn Thùy D và anh Cồ Mạnh G thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Cồ Giang N, sinh ngày 13/10/2011. Ly hôn, anh, chị thống nhất thỏa thuận giao con chung Cồ Giang N cho anh Cồ Mạnh G trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh chị tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

Chị D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ: anh, chị xác nhận không có, không yêu cầu tòa xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án anh Cồ Mạnh G tự nguyện chịu cả 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số: AA/2020/0011043 ngày 02/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự QUẬN T – thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường L quận Đ, HN;
- (Số 114 quyết số 01/2011)
- THA QUẬN T
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Hà

